TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **57** /2022/QĐST-DS	Hậu Lộc, ngày 18 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2022/TLST - DS ngày 19 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S G Th T

Địa chỉ: Số A- D , N k kh ngh, phường 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Huy Ph - Giám đốc chi nhánh Thanh Hóa, theo văn bản ủy quyền số 3161/2021/QĐ-PL ngày 27/12/2021 của của Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền lại trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án: Bà Chu Thị Th – Phó phòng giao dịnh Ph Ch Tr, theo giấy ủy quyền số: 36/GUQ-CNTH ngày 13/6/2022 của giám đốc chi nhánh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số 573, đường Bà Triệu, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

***Bị đơn:** Bà Trần Thị H – sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn T H, xã Th L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về số tiền nợ:** Bà Trần Thị H công nhận với Đại diện ngân hàng Th đến ngày 10/8/2022, bà H còn nợ của Ngân hàng TMCP S G Th T số tiền theo Hợp đồng cụ thể sau:

- Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số: LD 1917900113 ngày 28/6/2019. Số tiền nợ gốc là: 82.000.000đ; Số tiền nợ lãi là: 21.534.600đ.

Tổng cộng là: 103.534.600đ

(Một trăm linh ba triệu,năm trăm ba mươi tư nghìn, sáu trăm đồng)

*** Về thời gian trả nợ:** Bà Trần Thị H thỏa thuận với bà Chu Thị Th (Đại diện ngân hàng) về thời gian trả nợ như sau:

- Lần thứ nhất: Bà Trần Thị H sẽ trả cho Ngân hàng 20.000.000đ tiền nợ gốc vào ngày 25/10/2022.
- Lần thứ hai: Bà Trần Thị H sẽ trả cho Ngân hàng 20.000.000đ tiền nợ gốc vào ngày 25/12/2022.
- Lần thứ ba: Bà Trần Thị H sẽ trả cho Ngân hàng 10.000.000đ tiền nợ gốc vào ngày 25/02/2023.
- Lần thứ tư: Bà Trần Thị H sẽ trả cho Ngân hàng 10.000.000đ tiền nợ gốc vào ngày 25/4/2023.
- Lần thứ năm: Bà Trần Thị H sẽ trả cho Ngân hàng 10.000.000đ tiền nợ gốc vào ngày 25/6/2023.
- Lần thứ sáu: Bà Trần Thị H sẽ trả cho Ngân hàng 12.000.000đ tiền nợ gốc vào ngày 25/8/2023.
- Lần thứ bảy: Bà Trần Thị H sẽ trả cho Ngân hàng 21.534.600đ tiền nợ lãi Th đến ngày 10/8/2022 vào ngày 25/10/2023.

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (11/8/2022), bà Trần Thị H còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền nợ gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất như đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số: LD 1917900113 ngày 28/6/2019, tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi trả nợ xong toàn bộ các khoản vay.

*Trong trường hợp bà Trần Thị H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán (hoặc) thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng bất kỳ một lần cam kết nào, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành thi hành toàn bộ khoản nợ gốc và lãi phát sinh cho đến ngày tất toán xong khoản vay.

***Về án phí:** Đại diện ngân hàng và bà Trần Thị H thống nhất, thỏa thuận. Bà Trần Thị H chịu trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền 2.588.365đ án phí DSST. Trả lại cho Ngân hàng TMCP S G Th T số tiền 2.498.000đ tạm ứng án phí mà Ngân hàng

đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0009113, ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hậu Lộc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

****** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Hậu Lộc;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyen